

Số: 45 /2023/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 89/BC-VHXH ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo cấp thành phố và quận, huyện, các cơ sở giáo dục phổ thông, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quy định mức chi

Quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

(Theo Phụ lục đính kèm)

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách địa phương bố trí cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn thu hoạt động sự nghiệp của các cơ sở giáo dục công lập; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hoá, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật của các cơ sở giáo dục; đóng góp của học viên (nếu có).

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 7 năm 2023.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế: Bộ GD&ĐT; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Quận, huyện ủy; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHTĐ.



CHỦ TỊCH

Lương Nguyễn Minh Triết



PHỤ LỤC
MỨC CHI CHO CÔNG TÁC TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐỂ THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MỚI, SÁCH GIÁO KHOA MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
(Kèm theo Nghị quyết số 45 /2023/NQ-HĐND ngày 19 /7/2023
của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

STT	Nội dung	Mức chi
1	Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến	Thực hiện theo các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hóa đơn, các quy định về thuê dịch vụ công nghệ thông tin.
2	Chi các hoạt động phục vụ trực tiếp công tác tập huấn, bồi dưỡng	
a	Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng	Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và Thông tư số 37/2022/TT- BTC ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 109/2016/TT-BTC.
b	Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng	Áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
c	Chi văn phòng phẩm, các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác tập huấn, bồi dưỡng	Căn cứ chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ theo quy định hiện hành.
3	Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, giáo trình tập huấn, bồi dưỡng.	Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.
4	Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến	
a	Tiền công xây dựng kịch bản (chuỗi các hoạt động) của bài học; xây dựng nội dung chi tiết của bài học theo kịch bản dạy học; chuyên gia/giáo viên ghi hình (nghiên cứu kịch bản; phối hợp	Áp dụng mức chi tiền công quy định tại Điều 3, Điều 4 của Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH về mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu

	với kỹ thuật viên video để chuẩn bị; phối hợp ghi hình); xây dựng bản yêu cầu/hướng dẫn biên tập video (hậu kỳ, thời lượng video tối đa 90 phút); thống kê và xử lý cơ bản dữ liệu kết quả của khóa tập huấn, bồi dưỡng (danh sách điểm, phân nhóm đối tượng, phổ điểm, tỉ lệ - tối thiểu cho 250 học viên)	cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước.
b	Chi phí quay video bài giảng (thời lượng tối đa của video không quá 90 phút; giá bao gồm công kỹ thuật viên và thiết bị; chưa bao gồm phí di chuyển, lưu trữ, ăn uống của kỹ thuật viên (01-02 người); chi biên tập video (cắt/ghép video theo yêu cầu; chuyển đổi định dạng, độ phân giải, làm việc theo yêu cầu của chuyên gia	Áp dụng mức tiền công được quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình.
c	Chi nhập liệu nội dung dạng văn bản (bao gồm chèn hình ảnh có sẵn); chi số hóa câu hỏi vào hệ thống học tập trực tuyến gắn với hoạt động học (dữ liệu có cấu trúc; yêu cầu bản ghi (file) câu hỏi, trong đó nêu rõ đáp án); chi phí gia công bài giảng điện tử tương tác	Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung chi, mức chi cho việc tạo lập, chuyển đổi thông tin điện tử, số hoá thông tin trên môi trường mạng phục vụ hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.
d	Các khoản chi phí theo thực tế (thuê địa điểm/lớp học để ghi hình; chi thiết kế tiêu đề đặt trên trang mạng; xây dựng đồ họa)	Thanh toán phải có đầy đủ chứng từ, hóa đơn theo quy định. Đối với các khoản chi thuê hội trường, phòng học, thuê thiết bị, dụng cụ phục vụ giảng dạy, học tập phải có hợp đồng, hóa đơn theo quy định; trong trường hợp mượn cơ sở vật chất của các cơ quan, đơn vị khác tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nhưng vẫn phải thanh toán các khoản chi phí điện, nước, vệ sinh, an ninh, phục vụ, thì chứng từ thanh toán là bản hợp đồng và thanh lý hợp đồng công việc giữa hai bên kèm theo phiếu thu của cơ quan, đơn vị cho mượn cơ sở vật chất; bên cho mượn cơ sở vật chất hạch toán khoản thu này để giảm chi kinh phí hoạt động của đơn vị.
5	Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên	Tổng mức chi tiền công tối đa: 2.000.000đ/buổi (1 buổi bằng 4 tiết học), được tính cho tất cả các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy. Số lượng các thành viên tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong 1 buổi học do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

a	Tiền công giảng viên, báo cáo viên tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 241/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND thành phố về quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
b	Tiền công trợ giảng (nếu có) tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến	Mức chi bằng 50% mức chi cho giảng viên, báo cáo viên
c	Tiền công cho nhân viên giám sát, vận hành hệ thống học tập trực tuyến (trường hợp thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến thì tiền công cho người giám sát, vận hành hệ thống học tập trực tuyến tính trong tổng mức kinh phí thuê)	Mức chi bằng 30% mức chi cho giảng viên, báo cáo viên
d	Giảng viên nước ngoài	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao tổ chức lớp bồi dưỡng quyết định trên cơ sở thỏa thuận, tùy theo chất lượng giảng viên.
6	Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố
7	Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại; thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố
8	Chi thuê biên dịch, phiên dịch	Áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 240/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND thành phố quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.
9	Chi nước uống phục vụ lớp học	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố
10	Chi ra đề, coi thi, chấm thi	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND thành phố quy định mức tiền công cụ thể cho từng thành viên thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
11	Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc	200.000 đồng/học viên.
12	Các khoản chi theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học	

a	Chi tài liệu học tập bắt buộc (mua, in giáo trình, tài liệu) cho học viên, không bao gồm tài liệu tham khảo	Thanh toán phải có đầy đủ chứng từ, hóa đơn theo quy định. Đối với các khoản chi thuê hội trường, phòng học; thuê thiết bị, dụng cụ phục vụ giảng dạy, học tập phải có hợp đồng, hóa đơn theo quy định; trong trường hợp mượn cơ sở vật chất của các cơ quan, đơn vị khác tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nhưng vẫn phải thanh toán các khoản chi phí điện, nước, vệ sinh, an ninh, phục vụ, thì chứng từ thanh toán là bản hợp đồng và thanh lý hợp đồng công việc giữa hai bên kèm theo phiếu thu của cơ quan, đơn vị cho mượn cơ sở vật chất; bên cho mượn cơ sở vật chất hạch toán khoản thu này để giảm chi kinh phí hoạt động của đơn vị.
b	Chi thuê hội trường, phòng học; thuê thiết bị, dụng cụ phục vụ, bao gồm thuê thiết bị CNTT, thuê đường truyền, tài khoản trực tuyến, các chi phí trực tiếp khác về CNTT đối với hình thức tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến	
c	Chi in và cấp chứng chỉ	
d	Chi tổ chức hội đồng xét kết quả; chi lễ khai giảng, bế giảng	
e	Chi tiền thuốc y tế thông thường cho học viên	
g	Chi khác phục vụ trực tiếp lớp học (điện, nước, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, công tác phí, làm thêm giờ cho cán bộ quản lý lớp học, vệ sinh, trông giữ xe và các khoản chi phí trực tiếp khác.	
13	Chi tổ chức cho học viên đi khảo sát thực tế	
a	Chi trả phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát thực tế	Theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế
b	Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố và phải bảo đảm trong phạm vi dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao.
14	Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở tập huấn, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ).	Căn cứ địa điểm tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng và khả năng ngân sách, Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan cử học viên của các địa phương tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán), các cơ sở giáo dục (cơ quan cử học viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí hợp pháp khác để hỗ trợ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được cử đi tập huấn, bồi dưỡng. Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố và phải bảo đảm trong phạm vi dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao.